



TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

THÁNG TƯ VÀ 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Lúa đông xuân

2.948,6
nghìn ha

▼ 0.1%

Diện tích gieo trồng lúa và hoa màu tính đến 15/4/2024

Ngô

392,7
nghìn ha

▼ 0.9%

Lạc

101,2
nghìn ha

▼ 3.0%

Khoai lang

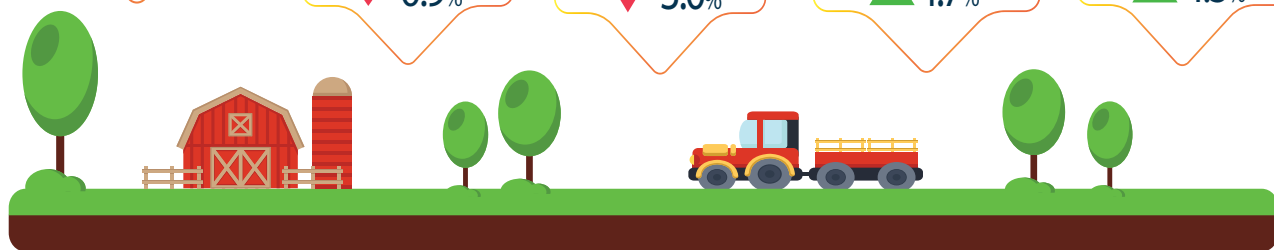
45,2
nghìn ha

▲ 4.7%

Rau đậu

573,7
nghìn ha

▲ 4.3%



Số lượng gia súc, gia cầm cuối tháng 4/2024 so với cùng thời điểm năm trước



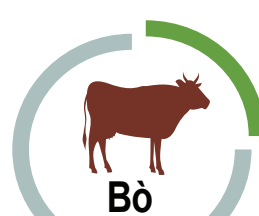
▲ 3,7%



▲ 2,2%

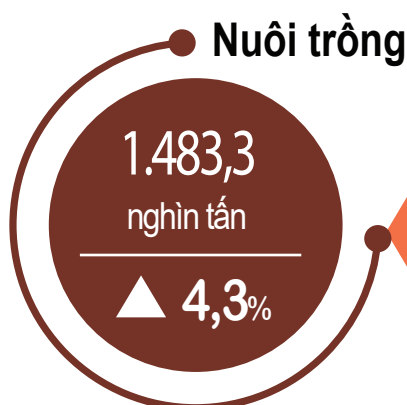


▼ 2,7%



▼ 0,2%

Sản lượng thủy sản 4 tháng đầu năm 2024



1.483,3
nghìn tấn

▲ 4,3%

TỔNG SỐ
2.713,9
nghìn tấn

▲ 2,5%

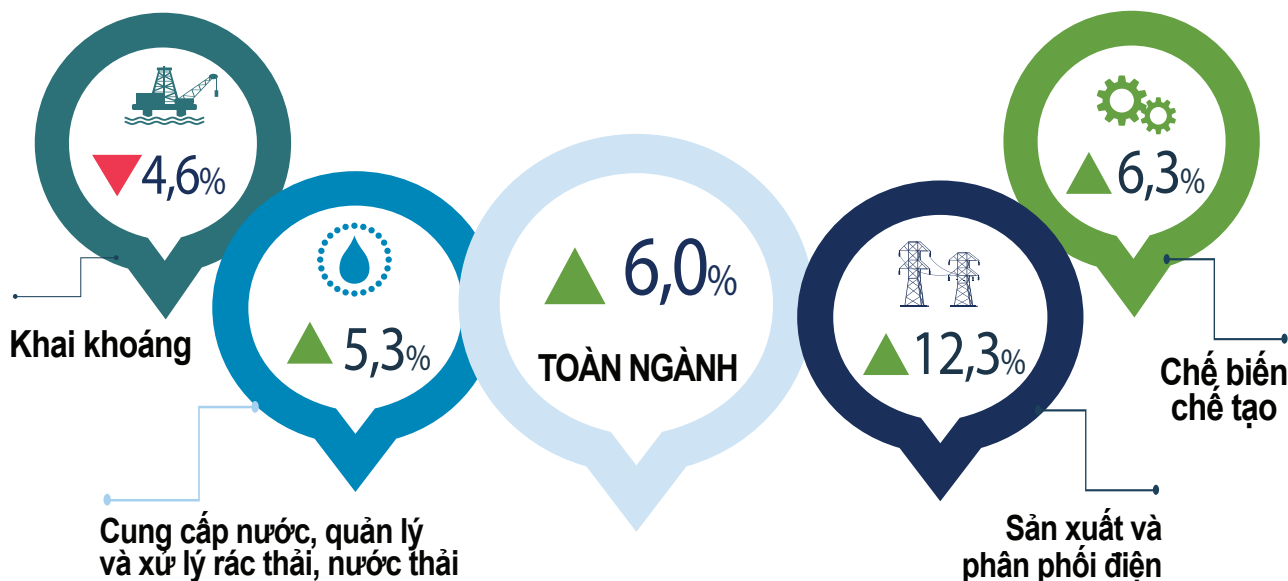
Khai thác

1.230,6
nghìn tấn

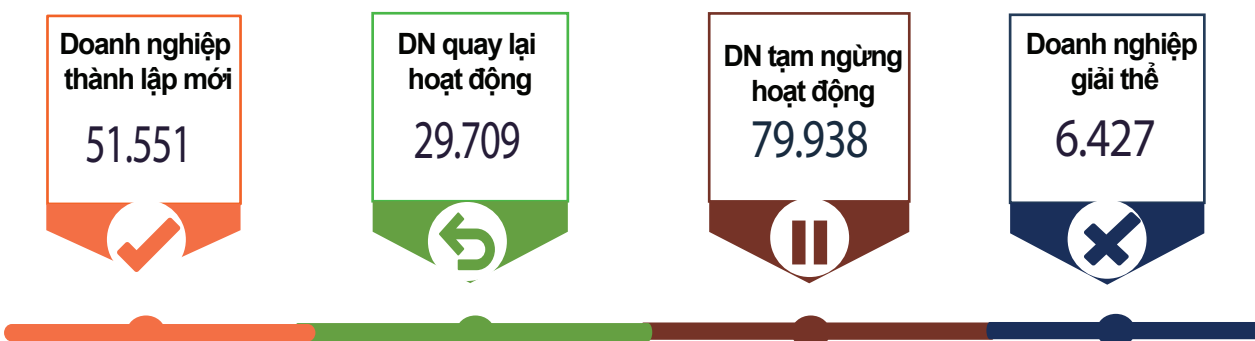
▲ 0,4%

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Tốc độ tăng/giảm Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) so với cùng kỳ năm trước

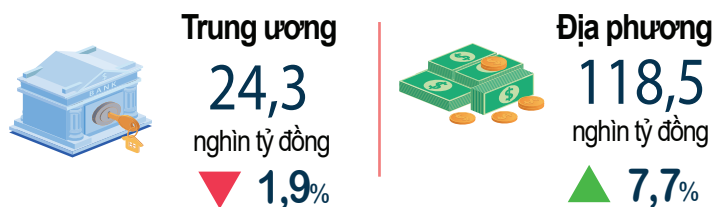


TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

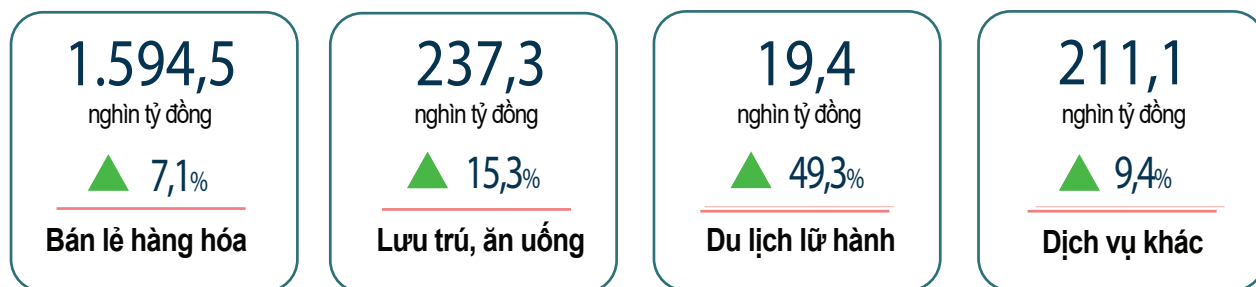
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước 4 tháng đầu năm 2024



Đầu tư nước ngoài (FDI) vào Việt Nam từ 01/01-20/4/2024

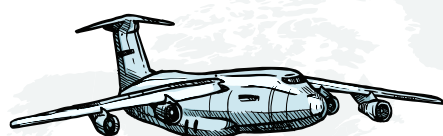


TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



TỔNG SỐ | 2.062,3 nghìn tỷ đồng ▲ 8,5%

XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



Xuất khẩu

123,64 tỷ USD

▲ 15,0%



XUẤT SIÊU

8,4 tỷ USD



Nhập khẩu

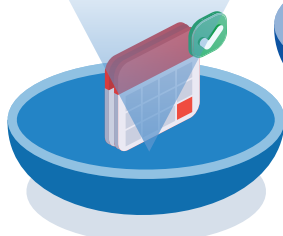
115,24 tỷ USD

▲ 15,4%

CHỈ SỐ GIÁ

100,07%

CPI tháng 4/2024
so với
tháng trước



104,40%

CPI tháng 4/2024
so với
tháng 4/2023



103,93%

CPI bình quân
4 tháng đầu năm 2024
so với cùng kỳ
năm trước



120,75%

Chỉ số giá vàng
bình quân 4 tháng
so với cùng
kỳ năm trước



104,60%

Chỉ số giá đô la Mỹ
bình quân 4 tháng
so với cùng
kỳ năm trước



VẬN TẢI HÀNH KHÁCH VÀ HÀNG HÓA 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



Vận tải hành khách

Vận chuyển

1.602,6 triệu lượt khách ▲ 8,4%

Luân chuyển

89,7 tỷ khách.km ▲ 12,7%



Vận tải hàng hóa

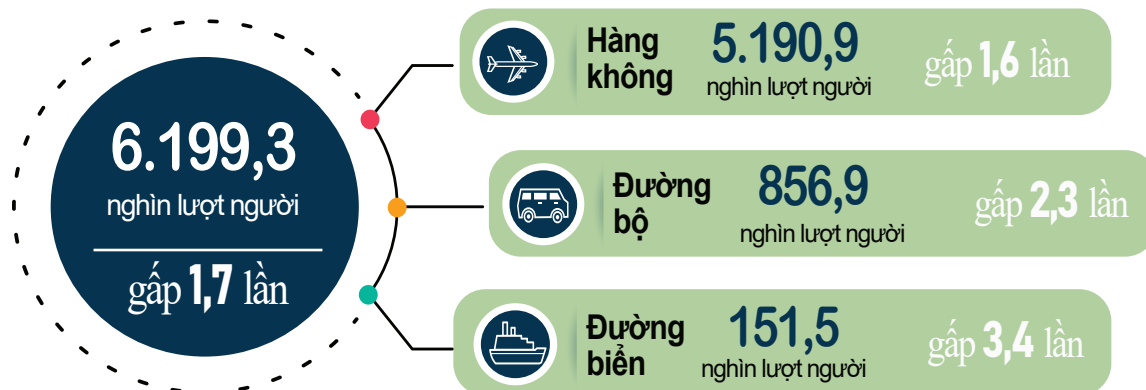
Vận chuyển

831,0 triệu tấn ▲ 12,7%

Luân chuyển

166,8 tỷ tấn.km ▲ 7,6%

KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



Phân theo vùng lãnh thổ (Nghìn lượt người)

Châu Á

4.736,2

Châu Âu

855,6

Châu Mỹ

393,8

Châu Úc

196,5

Châu Phi

17,2

TAI NẠN GIAO THÔNG 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Số vụ tai nạn
(từ ít nghiêm trọng trở lên)

5.914

Bình quân 1 ngày

48

Vụ

Số người chết

3.568

Bình quân 1 ngày

29

người

Số người bị thương

3.885

Bình quân 1 ngày

32

người